

## ĐẶC ĐIỂM SINH HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO QUẢN HẠT LÙNG

Nguyễn Thị Chuyên, Phan Văn Thắng, Nguyễn Huy Sơn

Trung tâm Nghiên cứu Lâm sản ngoài gỗ

### TÓM TẮT

Lùng (*Bambusa longissima* sp. nov) thuộc chi Tre (*Bambusa*), họ Hòa thảo (*Poaceae*), là loài kích thước trung bình, lóng khá dài, có giá trị sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu cao. Lùng có phân bố tự nhiên tập trung tại một số huyện của các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An và Sơn La. Hiện nay, rừng Lùng tự nhiên ngày càng bị thu hẹp về diện tích và suy thoái về chất lượng. Vì vậy, việc nghiên cứu đặc điểm sinh lý hạt giống và kỹ thuật bảo quản hạt giống làm cơ sở để nhân giống, gây trồng và phục hồi rừng Lùng là rất cần thiết, có ý nghĩa cả khoa học và thực tiễn. Kết quả nghiên cứu đã cho thấy quả Lùng thuộc dạng quả thóc, mỗi quả có 1 hạt. Hạt hình bầu dục, vỏ mỏng dạng trấu, nội nhũ màu trắng xám; đường kính trung bình  $\approx 4,3$  mm, dài trung bình  $\approx 11,42$  mm. Khối lượng 1.000 hạt là 87,40 gam; 1 kg trung bình có 11.447 hạt. Độ ẩm ban đầu trung bình của hạt là 35,83%. Thế này mầm trung bình cao nhất đạt 56,48%. Xử lý hạt giống trong nước ấm (35 - 40°C) trong 4 giờ cho tỷ lệ nảy mầm cao nhất là 80,56%. Thời gian bắt đầu nảy mầm của hạt trong điều kiện tốt nhất từ 2 - 3 ngày, thời gian nảy mầm từ khi bắt đầu đến khi kết thúc là 14 - 18 ngày. Hạt có tỷ lệ nảy mầm cao nhất ở độ ẩm tự nhiên ban đầu trung bình là 35,83%, tỷ lệ nảy mầm của hạt giảm mạnh khi độ ẩm của hạt giảm, hạt giống hoàn toàn mất sức nảy mầm ở độ ẩm 25,50%. Bảo quản hạt Lùng trong điều kiện độ ẩm tự nhiên ban đầu là 35,83%, nhiệt độ môi trường là 5°C cho kết quả tốt nhất. Tỷ lệ nảy mầm giảm dần theo thời bảo quản, sau 1 tuần tỷ lệ nảy mầm đạt 61,11%, sau 2 tuần giảm xuống 42,59% và sau 5 tuần là 1,85%.

**Từ khóa:** Bảo quản hạt giống, đặc điểm sinh học, Lùng (*Bambusa longissima* sp. nov).

### BIOLOGICAL CHARACTERISTICS AND PRESERVATION METHOD OF *Bambusa longissima* sp. nov SEED

*Bambusa longissima* sp. nov belongs to the *Bambusa* genus, *Poaceae* family, is a medium-sized bamboo species with rather long internodes, which has a high export value of handicraft production. The natural distribution of this plant is concentrated in some districts of Thanh Hoa, Nghe An and Son La provinces. Currently, the natural *Bambusa longissima* sp. nov forest is increasingly shrinking in area and decreasing in quality. Therefore, the study of physiological characteristics and the preservation techniques of seed to propagate, plant and restore of *Bambusa longissima* sp. nov forest is very necessary, having both scientific and practical significance. Research results show that the *Bambusa longissima* sp. nov fruit is known as caryopsis, each fruit has only one seed. Fruits are oval in shape, with thin husk-like shell, gray-white endosperm; average diameter  $\approx 4.3$  mm, average length  $\approx 11.42$  mm. The volume of 1,000 seeds is 87.40 grams; 1 kg has an average of 11,447 seeds. The average initial moisture content of the seeds was 35.83%. Seed treatment in warm water, initial temperature (35 - 40°C) for 4 hours gives the highest germination rate of 80.56%. The time to start germination of seeds under the best conditions is 2 - 3 days, the time from start to finish is 14 - 18 days. Seeds have the highest germination rate at the average initial natural humidity of 35.83%, the germination rate of seeds decreases sharply when the moisture content of the seeds decreases, the seeds completely lose their germinating power at the humidity of 25.50%. The best storage of *Bambusa longissima* sp. nov seeds is in conditions of initial natural humidity of 35.83%, temperature of 5°C. The germination rate decreased gradually with storage time, after 1 week the germination rate reached 61.11%, after 2 weeks it decreased to 42.59% and after 5 weeks it was 1.85%.

**Keywords:** Seed preservation, biological characteristics, *Bambusa longissima* sp. nov.